

Bản án số: 22/2024/HS-ST  
Ngày: 06-3-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Mỹ Tho

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Nguyễn Thị Thủy

2. Ông Nguyễn Bá Lộc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Thiên Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Huỳnh Quốc T**, sinh năm 1967 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Hộ khẩu thường trú: 579/6 đường L, phường I, Quận F, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; con ông Dương Nhật V và bà Huỳnh Thị T1 (đều đã chết); có vợ tên Phan Thị Minh T2, sinh năm 1971 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 59/HSST ngày 06/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền xử phạt 06 năm tù về tội "Mua bán trái pháp chất ma túy", chấp hành xong ngày 28/8/2019.

Quyết định số 3875/QĐ-UB ngày 23/3/2002 của Ủy ban nhân dân thành phố H đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng. Ngày 07/3/2007, Ủy ban nhân dân thành phố H ra quyết định tái hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2023, sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 12/10/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, có mặt.

**2. Trần Thành T3**, sinh năm 1992 tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 0/12; con ông Trần Văn T4, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Ngọc S (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị T5, sinh năm 1995 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định số 65/QĐ-TA ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng. Chấp hành xong ngày 02/6/2022.

Nhân thân:

- Quyết định số 90/QĐ-TA ngày 20/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 03/9/2017.

- Quyết định số 88/QĐ - UBND ngày 06/4/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 03 tháng, chấp hành xong ngày 06/7/2016.

- Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 27/6/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 03 tháng, chấp hành xong vào ngày 27/9/2018.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/11/2023 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Vũ Văn T6, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố C, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 03/10/2023, Vũ Văn T6 đến phòng trọ của Trần Thành T3 thuộc ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu gặp Trần Thành T3 để hỏi mua 200.000đ ma túy đá. T3 đồng ý rồi cầm 200.000đ của T6, đồng thời nhờ T6 chở T3 đến đoạn đường thuộc ấp A, xã A, huyện L để T3 lấy ma túy. Khi đến nơi, T6 ở bên ngoài còn T3 đi vào bên trong gặp Huỳnh Quốc T đưa cho T 200.000đ để lấy 01 (một) gói ma túy đá. Sau khi mua ma túy, T3 và T6 về phòng trọ của T3 thuộc ấp A,

xã A, huyện L. Khi về đến phòng trọ, T6 đứng bên ngoài còn T3 đi vào bên trong phòng trọ lấy một phần ma túy vừa mua được bỏ vào bộ dụng cụ để sử dụng ma túy một mình. Do trước đó, T3 đồng ý và lấy 200.000đ để bán ma túy cho T6 nên số ma túy còn lại T3 ra đưa lại cho T6. Sau khi có được ma túy, T6 cất giấu vào trong túi quần T6 đang mặc rồi về. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, khi T6 mang theo gói ma túy mà trước đó đã được cất giấu trong túi quần T6 đang mặc đi bộ đến đoạn đường thuộc ấp A, xã A, huyện L thì Công an huyện L kiểm tra, phát hiện bắt quả tang T6 có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy như đã nêu ở trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với T6 đồng thời, thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Công an, Vũ Văn T6 khai nhận, tàng trữ trái phép 01 gói ma túy trên mục đích để sử dụng và khai nhận nguồn gốc gói ma túy này là do T6 mua của Trần Thành T3 với giá 200.000đ. T3 khai nhận, 01 gói ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ của T6 là của T3 bán cho T6 với số tiền 200.000đ, đồng thời T3 khai nhận nguồn gốc gói ma túy này T3 mua của Huỳnh Quốc T với giá 200.000đ tại phòng trọ của T thuộc ấp A, xã A, huyện L. Từ lời khai của T3, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét và thu giữ tại phòng trọ của T tổng cộng 04 gói ma túy, gồm: 03 (gói) ma túy T cất giấu trong hộp sắt được quấn băng keo màu đen để trên cái cột trước thềm phòng trọ và 01 (một) gói ma túy T cất giấu trong lỗ gạch trên cột ở thềm trong phòng trọ. T khai nhận, T trực tiếp bán cho T3 01 gói ma túy với giá 200.000đ và nguồn gốc tất cả số ma túy trên T mua của một người đàn ông tên Đ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 1.500.000đ, mục đích để bán lại kiếm lời và có ma túy để sử dụng.

Lời khai của Vũ Văn T6 phù hợp với lời khai của Trần Thành T3, phù hợp với lời khai của Huỳnh Quốc T và phù hợp với nhau. Đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 419/KL-KTHS-MT ngày 06/10/2023 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã A - Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Huỳnh Đại M, Nguyễn Huỳnh Nhật Q, Trần Văn T7, Vũ Văn T6, Lê Ngọc S1 bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (ký hiệu mẫu A) gửi đến giám định có khối lượng 0,0103 gam, là ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại Bản kết luận giám định số 421/KL-KTHS-MT ngày 10/10/2023 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã A - Công an huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Huỳnh Đại M, Đoàn Xuân Đ1, Lê Ngọc S1, Huỳnh Quốc T, Trương Đức N, bên trong có 03 (ba) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (ký hiệu mẫu A1) gửi đến giám định có khối lượng 0,8228 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu và chữ ký như phong bì số thứ tự 01, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (ký hiệu mẫu A2) gửi đến giám định có khối lượng 1,1712gam, là ma túy, loại Methamphetamine (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 (một) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng vụ số 419 ngày 06/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh B; 04 (bốn) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng vụ số 421/1 và 421/2 cùng ngày 13/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh B;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen; 01 điện thoại di động ITEL màu đỏ; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) cái hộp sắt được cuộn băng keo màu đen; 01 (một) cân tiểu ly màu đen (tất cả đã qua sử dụng) và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Hiện tất cả các vật chứng trên đã chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSLĐ ngày 11/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố Huỳnh Quốc T và Trần Thành T3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Huỳnh Quốc T và Trần Thành T3 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quốc T từ 03 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Thành T3 từ 2 năm 9 tháng đến 3 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng vụ số 419 ngày 06/10/2023 và 04 (bốn) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng vụ số 421/1 và 421/2 cùng ngày 13/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh B; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) cái hộp sắt được cuộn băng keo màu đen; 01 (một) cân tiểu ly màu đen (tất cả đã qua sử dụng).

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen; 01 điện thoại di động Itel màu đỏ và số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo T: Bị cáo thật sự ăn năn hối cải, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

- Bị cáo T3: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/10/2023, tại khu vực ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L bắt quả tang Vũ Văn T6 tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,0103 gam, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng.

Qua điều tra xác định được 01 gói ma túy có khối lượng 0,0103 gam, loại Methamphetamine trên là của Trần Thành T3 mua của Huỳnh Quốc T để bán lại cho Vũ Văn T6 nhằm mục đích kiếm lời.

Đối với Huỳnh Quốc T khai nhận gói ma túy trên là của bị cáo T mua của người đàn ông tên Đ, sau đó bị cáo bán lại cho Trần Thành T3. Sau khi tiến hành khám xét và thu giữ tại phòng trọ của bị cáo T ở ấp A, xã A, huyện L thu giữ thêm 04 gói ma túy theo kết luận giám định 4 gói ma túy có khối lượng 1,994 gam, loại Methamphetamine, tổng cộng là 2,0043gam nhằm mục đích để bán lại kiếm lời và có ma túy để sử dụng.

Do vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tác động xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội. Bản thân các bị cáo đều là người trưởng thành, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình. Bản thân các bị cáo đều có nhân thân xấu liên quan đến hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, trong lần phạm tội này cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án các bị cáo đều là những người trực tiếp thực hiện hành vi bán ma túy cho người khác, vai trò của các bị cáo là độc lập với nhau.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng vụ số 419 ngày 06/10/2023 và 04 (bốn) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng vụ số 421/1 và 421/2 cùng ngày 13/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh B là đối tượng nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen của bị cáo T và 01 điện thoại di động ITEL màu đỏ của bị cáo T3 sử dụng để mua ma túy; số tiền 200.000đ của bị cáo T có được từ việc bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) cái hộp sắt được cuộn bằng keo màu đen; 01 (một) cân tiểu ly màu đen (tất cả đã qua sử dụng) là công cụ liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy. Do không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Vũ Văn T6 nhằm mục đích để sử dụng, qua giám định có khối lượng 0,0103 gam loại Methamphetamine (dưới 0,1 gam) trước đó, T6 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về các tội quy định tại các Điều 248, 249, 250, 251, 252 Bộ

luật hình sự. Do đó, hành vi của T6 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không xử lý hình sự đối với Vũ Văn T6.

- Đối với người đàn ông tên Đ đã có hành vi bán ma túy cho bị cáo Huỳnh Quốc T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.  
*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Quốc T và Trần Thành T3 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1.1 Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Quốc T 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2023.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thành T3 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định được niêm phong trong một phong bì màu trắng vụ số 419 ngày 06/10/2023 và 04 (bốn) gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng vụ số 421/1 và 421/2 cùng ngày 13/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh B; 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) cái hộp sắt được cuộn băng keo màu đen; 01 (một) cân tiêu ly màu đen (tất cả đã qua sử dụng).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen và số tiền 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) của bị cáo Huỳnh Quốc T.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động ITEL màu đỏ của bị cáo Trần Thành T3.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 29/BB-CCTHADS ngày 11-01-2023 và Biên lai thu tiền số 0002047 ngày 29/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền).*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Quốc T và bị cáo Trần Thành T3, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV06, PC10);
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Cơ quan THAHS huyện Long Điền;
- Cơ quan THADS huyện Long Điền;
- Các bị cáo;
- UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Mỹ Tho**























